

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

1. Tên chương trình: Công nghệ sinh học
2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ (theo định hướng ứng dụng)
3. Ngành đào tạo: Công nghệ sinh học
4. Mã ngành: 8420201
5. Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo thạc sĩ			
1.	Chuẩn đầu vào	Người học có bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương và đáp ứng các tiêu chuẩn xét tuyển hoặc thi tuyển đầu vào của Trường. Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp được dự thi/xét tuyển ngay sau khi tốt nghiệp. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành dự thi/xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi/xét tuyển theo danh mục học phần bổ sung kiến thức theo bảng sau.			
		Stt	Ngành đào tạo trình độ đại học	Mã ngành/nhóm ngành/lĩnh vực đào tạo	Học phần học bổ sung (nếu có)
		1	Công nghệ sinh học	7420201	Không
		2	Sinh học ứng dụng	7420203	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp
3	Sinh học	7420101	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo thạc sĩ			
		4	Kỹ thuật sinh học	7420102	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp
		5	Su phạm sinh học	7140213	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp
		6	Nhóm ngành sức khỏe	772	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp, 3. Công nghệ lên men
		7	Nhóm ngành nông lâm nghiệp và thủy sản	762	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp, 3. Công nghệ lên men
		8	Các ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học sự sống	742	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp, 3. Công nghệ lên men
		9	Nhóm ngành môi trường	785	1. Sinh học phân tử, 2. Vi sinh công nghiệp, 3. Công nghệ lên men

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo thạc sĩ		
		Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
2.	Chuẩn đầu ra	1	Kiến thức	
		PLO1	Kiến thức liên ngành chuyên sâu liên quan đến lĩnh vực Công nghệ sinh học	C4
		PLO1.1	Phân tích được các kiến thức về khoa học tự nhiên để giải thích hiện tượng liên quan đến lĩnh vực Công nghệ sinh học	C4
		PLO1.2	So sánh được các phương pháp trong quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất, nghiên cứu, kinh doanh liên quan tới lĩnh vực Công nghệ sinh học	C4
		PLO2	Khả năng hệ thống hóa kiến thức chuyên sâu liên quan đến lĩnh vực Công nghệ sinh học	C5
		PLO2.1	Tổng hợp được các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành trong lĩnh vực Công nghệ sinh học	C5
		PLO2.2	Lựa chọn được các phương pháp hiện đại và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ sinh học.	C4
		2	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân	
		PLO3	Giải quyết được các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Công nghệ sinh học bằng phương pháp thực nghiệm	P4
		PLO4	Hệ thống hóa được các kiến thức chuyên ngành và liên ngành liên quan đến bối	P4

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo thạc sĩ		
			cảnh cụ thể của vấn đề cần giải quyết liên quan đến lĩnh vực Công nghệ sinh học	
		PLO5	Xác định được các vấn đề liên quan đến vi phạm trong học thuật và nghiên cứu khoa học	A4
		3	Kỹ năng tương tác	
		PLO6	Phối hợp được các kỹ năng ngoại ngữ trong công việc	P4
		PLO6.1	Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp xã hội (các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, bậc 4/6)	P3
		PLO6.2	Sử dụng thành thạo tiếng Anh chuyên môn trong lĩnh vực Công nghệ sinh học (đọc tài liệu, viết báo cáo)	P4
		4	Năng lực thực hành nghề nghiệp (năng lực tự chủ)	
		PLO7	Có khả năng đánh giá để đưa ra những sáng kiến, dự báo và kết luận mang tính chuyên gia	R4
		PLO7.1	Đề xuất được phương hướng giải quyết các công việc được giao trong lĩnh vực Công nghệ sinh học	R4
		PLO7.2	Đưa ra được những kết luận hoặc dự báo mang tính chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ sinh học	R4
		PLO8	Phối hợp được các hoạt động trong nghiên cứu và sản xuất liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Sinh học	P4

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo thạc sĩ
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	<p>* Điều kiện về đội ngũ; Điều kiện về CSVC:</p> <p>https://huit.edu.vn/dam-bao-chat-luong/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2025</p>
5.	Mẫu văn bằng chứng chỉ	<p>https://sdh.huit.edu.vn/thong-bao/bang-thac-si</p>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 (Đã ký)

Thái Doãn Thanh